

Bút Ký Chiến Trường

Vĩnh Nhục Hành Quân*

Đào Đức Bảo, K21

Sau Mậu Thân đợt hai, từ tháng 7 năm 68, Tiểu Đoàn 9 mở đầu bước thăng trầm bằng cuộc hành quân vùng ven đô. Đại Đội 93 đóng dọc theo bờ sông An Sơn. Đại đội phân tán mỏng, trung đội phân tán mỏng. Hằng đêm khi bóng tối về từng tổ tam tam, ba người ẩn nấp suốt đêm để phục kích hoặc bắt du kích. Một buổi sáng, Trung Úy Phước dẫn hai Trung Đội 1 và 2 vượt sông An Sơn bằng xuồng máy đổ quân ngay bên bờ bên kia bờ. Nhìn quanh chỉ thấy toàn cỏ đước xen lẫn lác đặc những đèo đất nhỏ trên mênh mông rừng cỏ ngập nước. Tôi dẫn Trung Đội 1 mò mẫm theo dấu chân du kích tìm tòi lục soát. Bỗng có tiếng Binh Nhất Phú đi đầu phát hiện:

- Chúng nó mới ỉa ở đây kìa. Cứt còn mới toanh nè.

Tôi bước lên theo tay Phú chỉ trên mòm đất khô. Đúng như điều Phú nói nhưng sao tầm quan sát thật rộng mà chẳng thấy gì. Tôi chợt nghĩ ra:

- Tất cả tụi bay gắn lưới lê đầu súng dàn hàng ngang lục soát, xâm vào chỗ khả nghi. Có lẽ chúng nó có hầm.

Cả trung đội bị bõm trên đồng cỏ ngập nước. Bỗng nhác thấy bóng đen vụt chạy xa rồi thêm hai bóng nữa. Kinh binh

tác xạ, mục tiêu di động chỉ nhanh hơn bia nên gục cả xuống. Ba tên du kích dậm về quấy rối đã dền tội. Trung Úy Phước cho lệnh tôi xách kèm 3 cây AK47 về bên kia bờ. Ba xác chết chỉ mặc đơn độc xà lỏn đen nằm trên xuống da xanh tái. Không một người dám nhận diện. Quá trưa, anh Phước cho lệnh đào lỗ chôn cất cẩn thận.

Chiều hôm sau, Thiếu Tá Tiêu Đoàn Phó ghé đại đội dặn dò:

- Không ai nhận diện thêm thì thầy kệ nó. Hăng biết đây là vùng sỏi đậu. Mới thịt được ba thằng. Chưa hết đâu, nếu hết thì sao nó còn rớt 122 vào thành phố đêm qua. Mẹ, dân thành phố ngủ kỹ bây giờ được bữa hoảng. Phước! Ngày mai mày cho cả trung đội bung rộng thêm cho tao theo tọa độ này. Phải tìm nguồn đạn chúng chôn dấu ở đâu mà sẵn thế.

Anh Phước dạ nhận lệnh.

Quá nửa đêm, tôi mới rời lều anh Phước trở về trung đội. Men theo những bờ mấu, tôi bước thấp bước cao đi trong đêm dày đặc tiếng ễnh ương lẫn côn trùng râm rân trên những cánh đồng chia ô nhỏ, méo mó ngập nước vì chưa đến ngày cấy mạ. Hồi chiều lúc nhá nhem tối, thằng Toàn, hiệu thính viên của anh Phước, gọi máy mời tôi lên gặp Phước Thịnh. Như thông lệ, tôi cầm theo bản đồ đến Ban Chỉ Huy đại đội nhận lệnh. Vừa thấy mặt tôi, anh cười:

- Có lệnh gì đâu, anh Bảo. Ngày mai cứ thế mà làm. Có chai rượu, tôi gọi anh lên lai rai cho đỡ buồn.

Nếu chỉ có chai rượu thì tôi đâu trở về lúc đã quá nửa đêm. Chỉ vì cùng anh Phước theo dõi máy giữa Ban Ba Tiểu Đoàn và Trung Úy Hiếu, Đại Đội Trưởng 92, mới về nhậm chức, vừa được trực thăng vận vào vùng xa hồi chiều đang chạm địch. Có nổ súng có địch đã chết 2 đứa. Phía ta có bị thương nhẹ. Hiện giờ đại đội đang ở cách đây 3 cây số. Thế là anh Hiếu đã được trở lại nắm đại đội lần thứ hai, sau lần đầu tiên hai ngày ngăn ngừa đạo Mậu Thân. Lòng mong đợi của anh

cuối cùng đã toại nguyện. Coi chừng từ đây chỉ có lính mệt nghỉ vì anh phải cố làm chuyện để đời.

Sáng hôm sau, lúc mặt trời lên cao, Trung Đội 1 của tôi dàn rộng lục soát theo tọa độ hết cánh đồng này sang cánh đồng khác. Đang đi dưới ánh nắng chói chang lập lòe dưới chân ánh nước, bỗng tôi thấy một vật hình trụ màu đen ló nghiêng trên mặt nước trên mặt rộng. Quay lại nhìn Chung đang vác máy phía sau, tôi nói:

- Chung, mày dòm coi. Có cục gì đen như cái tô nổi trên mặt nước vậy?

Thằng Chung ngó theo ngón tay tôi chỉ:

- Cái gì lạ quá em không rõ.

Tôi gọi toán kinh binh quay lại, cho dừng bố trí. Theo lệnh, Hạ Sĩ Nguyên nhảy xuống ruộng nơi nước lút đầu, chỗ thì ngang ngực ngang bụng. Một thoáng nó ì ạch lồi lên bờ trong tiếng reo của đồng đội:

- Thiếu úy, chắc 122 ly quá.

Tôi nói nhanh.

- Khai ra coi.

Trái hỏa tiễn 122 ly mới toanh nằm trong hộp giấy dầu đen hình trụ đang sáng trưng giữa ban ngày. Quả đạn chỉ cần gác chéo 2 ống tre thụt vào thành phố hằng đêm là dân Sài Gòn khởi ngủ, như Thiếu Tá Bảo mới nói hôm qua. Tôi bấm máy gọi Phước Thịnh. Giọng anh Phước reo lên trong máy:

- Cho mò tiếp. Tôi tới anh ngay.

Trung đội cởi áo quần mò sâu khắp thửa ruộng. Từng ống hình trụ đựng hỏa tiễn 122 ly, từng cây AK47 trong bao giấy sấp, xen lẫn những cây thượng liên quấn chặt giấy dầu, và kèm theo vô số thùng đạn lần lượt chất đống trên bờ, đến 2 GMG mới khuân hết.

Trung Úy Phước có mặt ngay khi anh em còn đang ngợp

lặn. Rồi Tiểu Đoàn Phó Bảo, rồi Tiểu Đoàn Trưởng Nhã và Đại Tá Nguyễn Khoa Nam, Lữ Đoàn Trưởng Lữ Đoàn 3, cùng cố vấn cũng có mặt vây quanh núi vũ khí vừa mới moi lên bờ. Quả là may, nếu vô ý không quan sát thấy cái đầu nhô lên mặt nước của hộp đạn 122 ly thì giờ này trung đội tôi chắc còn đang lục soát ở mãi mục tiêu xa. Nhất định cũng từ hầm vũ khí này, hàng đêm tiếng hỏa tiễn 122 sẽ tiếp tục rơi vào thành phố. Quả nhiên sau đó, người dân thành phố không phải hoảng hốt chòang tinh trong đêm.



*Thiếu Tướng
Dư Quốc
Đổng Tư Lệnh
Sư Đoàn Nhảy
Dù đang gắn
huy chương
cho Trung Tá
Nguyễn Khoa
Nam, Chiến
Đoàn Trưởng
LĐ3ND, 1968.*

Tôi đứng nghiêm trả lời Đại Tá Lữ Đoàn Trưởng:

- Trình Đại Tá, chiều qua Thiếu Tá Bảo, Tiểu Đoàn Phó, nghi ngờ quanh đây có vũ khí và đạn dược địch chôn giấu, đã ra lệnh cho Đại Đội 93 lục soát hôm nay. May mắn Trung Đội 1 của tôi lục soát đúng toa độ này.

Ông gật gù hài lòng:

- Sáng mai, Thiếu Úy lên Bộ Chỉ Huy Lữ Đoàn gắn huy chương, cùng một số quân nhân có công.

Thiếu Tá Bảo mỉm cười với Trung Úy Phước cũng đang há miệng cười.

Tiểu đoàn sau đó được lệnh về nghỉ chỉnh trang tại hậu cứ

sửa soạn cho một cuộc hành quân mới. Tại hậu cứ, một đêm tới phiên trực tôi nằm ngủ tại phòng trực tiểu đoàn nằm ngay cổng chính, sáng sớm sẽ cùng với một tiểu đội quân phục chỉnh tề cộng người lính kèn đón Tiểu Đoàn Trưởng Nguyễn Thế Nhã vào doanh trại. Nghe người gác cổng ngoái đầu lại báo tin:

- Thiếu Tá tới!

Cùng lúc chiếc xe jeep đã đến sát cổng. Tôi hô “Nghiêm! Súng chào bắt!” khi đầu mũi xe vừa lăn bánh qua cổng. Cùng lúc, người lính kèn kê môi vào chiếc kèn đồng sáng bóng, thổi khúc quân hiệu đón chào. Thiếu Tá Nhã đưa tay chào lại cùng chiếc xe tiến thẳng đến cột cờ và lúc đó mới làm lễ chào cờ buổi sáng.

Một hôm tôi tò mò hỏi Thiếu Tá Bảo, Tiểu Đoàn Phó:

- Sao sáng nào Thiếu Tá Tiểu Đoàn Trưởng cũng từ nhà vào doanh trại mà phải dàn chào với kèn uy nghi quá vậy, Thiếu Tá?

Anh Bảo cười cười:

- Tây mà ly, mỗi binh chủng có một truyền thống riêng.

Tôi còn ngần ngại:

- Nhưng đâu phải lễ lạc gì mà hàng sáng ông đều vào doanh trại mà, Thiếu Tá.

- Thì tao giải thích rồi. Tại mày còn chưa biết lúc trước đại đội trưởng vào doanh trại còn phải thổi kèn, hưởng hò tiểu đoàn trưởng. Nhưng vụ đó đã bỏ rồi.

Tôi tin chuyện đó có thật vì Thiếu Tá Bảo đâuỡ nói dối tôi làm gì. Ghê thật, chả trách đó cũng là một điều cho đơn vị có kỷ luật cao cũng phải.

Đầu năm 69, tiểu đoàn rời hậu cứ bằng GMC trực chỉ Tây Ninh, từ đó trực thăng vận vào vùng. Suốt nửa năm đầu, lòng sục mật khu địch, mở đầu từ Ven Ven với những rừng cao

su thăm thẳm rồi Long Giàng, rồi Bời Lời, rồi Bến Gò Nổi, tiểu đoàn gặt hái được nhiều chiến tích, nhưng bù lại thiệt hại cũng đáng kể. Có những trận đánh suốt ngày suốt đêm, đến mãi hôm sau mới giải tỏa được để thu dọn chiến trường. Xác những người lính được thu nhặt đã bị kiến bu kín trên những vết máu chảy khô đen. Chân tay mặt mày bị đục khoét lỗ chỗ nên phải phủi, phải giữ thật sạch mới gói poncho được. Những người lính bị tử thương cũng không yên với lũ kiến rừng.

Một lần giải tỏa áp lực địch vây hãm trại Biệt Kích Bến Sỏi, tiểu đoàn được trực thăng vận xuống giữa trưa. Trung Úy Phước dẫn trung đội xuyên ba mũi hướng trái trại Bến Sỏi, giao chiến suốt từ trưa đến gần nửa đêm. Hỏa châu soi sáng cả vùng, xen lẫn bên dưới từng đụn lửa cháy của cây rừng hắt sáng. Giải tỏa đến sát chân trại, địch đã thừa tiếng súng áp đảo, nhưng những tràng thượng liên và AK vẫn còn chống trả khiến đại đội chưa dọn sạch hoàn toàn phần trách nhiệm. Trung Úy Phước sốt ruột gọi tôi và Chuẩn úy Quý, Trung Đội Trưởng Trung Đội 2, đến bên ra lệnh:

- Hai anh dẫn con cái tiến chiếm từng hầm bằng lựu đạn và phải nhanh chóng diệt nốt những đứm còn kháng cự. Phải làm thật nhanh để còn nghỉ. Trung Đội 1 của anh Bảo bên phải, 2 của anh Quý bên trái.

Nhận lệnh xong, hai trung đội dàn hàng ngang. Từng tràng M16, từng quả lựu đạn nhắm ngay miệng hầm nổ vang trong đêm kéo theo những tiếng rú thảm thiết. Những người lính Dù đang sắp dọn sạch sẽ bãi chiến trận, bỗng dưới ánh hỏa châu và ánh lửa, một bóng người cao to chạy vụt về hướng chúng tôi, miệng thét lên thét lớn:

- Tôi xin đầu hàng. Tôi xin đầu hàng.

Bóng đen chạy quá nhanh xông thẳng đến, trên tay còn cầm cây AK47 báng gấp. Một loạt súng M16 nổ dòn khiến tên địch ngã bổ xuống. Trung Sĩ Nhất Tám, Trung Đội Phó, trong căng thẳng chiến đấu suốt từ buổi trưa đổ quân, đã không giữ được

bình tĩnh và đã nổ súng. Trung Úy Phước văng tục:

- Đm, nó đầu hàng sao mà bắn?

Tám áp ứng:

- Dạ, tôi thấy nó không đưa súng lên đầu.

Anh Phước cảm râm:

- Tổ cha, chỉ giới bắn bậy. Mà ra lục soát coi nó có tài liệu gì không? Phải chi để nó sống khai thác có hơn không?

Thằng giặc chỉ có một mảnh giấy chức vụ Thượng Sĩ Trung Đội Trưởng, tên là Nguyễn Xuân.

Chiến lợi phẩm lần này chắc phải bộn. Đại đội vừa định thu gom bỗng có lệnh rút ngay để đi tiếp cứu Tiểu Đoàn 8 Dù vừa bị địch đột thổ phục kích, khi vừa nhảy trực thăng vận xuống bãi lau sậy. Đại Đội 93, theo lệnh anh Phước, lại tức khắc ba lô lên vai cùng tiểu đoàn di chuyển.

Lợi bộ suốt đêm không quản ngại địch hai bên bờ rừng phục kích, tiểu đoàn vượt sông lội suối mãi đến khi trời vừa tảng sáng mới tới nơi. Tiểu Đoàn 8 Dù đã rút và cả Việt Cộng cũng đã rút sạch. Trong khu lau sậy còn rải rác mũ sắt thủng lỗ, những thùng đại liên M60 vương vãi, cùng vài cây súng đã gãy, đã bể vì trúng đạn; xen lẫn những chiếc mũ cối và vũ khí địch hư hỏng vương vãi.

Suốt một ngày một đêm, Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù đã làm hai công việc là giải tỏa áp lực địch vây hãm trại Biệt Kích Bến Sỏi và đi tiếp viện Tiểu Đoàn 8 Dù trong lúc các đại đội đều thiệt hại quân. Để bù những thiệt hại này, tiểu đoàn lại chẳng kịp thu gom chiến lợi phẩm nào đáng kể lúc địch quân nằm chết la liệt và vũ khí vương đầy trên tuyến. Quân bạn đến chỉ việc lượm lên như lượm củi. Tiểu Đoàn 9 chẳng được cái gì. Đúng là số còn rệp!

Nghỉ một ngày trong rừng, toàn tiểu đoàn được trực thăng vận đến sát vùng đất Long Hoa, rồi lợi bộ vào. Đây là lần thứ nhì, Tiểu Đoàn 9 đến vùng đất này để giải tỏa áp lực địch đang

vây hãm. Đại Đội 93 và hầu như các cánh quân khác đều chạm địch lai rai suốt buổi chiều cho tới mãi khi trời vừa sập tối mới quét sạch địch chạy sâu vào khu đồng ruộng. Nhưng lúc 7 giờ 30 tối, chính Đại Đội 93 bị địch dùng hỏa lực mạnh, đan lưới chặn đứng ngay bìa tre làng. Sau một thời gian cò cua, Trung Úy Phước nóng ruột ra lệnh:

- 2, 3 yểm trợ dễ dàng 1 dàn hàng ngang qua bãi ruộng, chiếm ngay mục tiêu trước mặt.

Trung Úy Phước nói với tôi:

- Địch Thân 1 trước khi bắt đầu nhớ báo cho tôi nghe.

Trung Đội 1 của tôi đã dàn hàng ngang ngay dưới bờ mương ngập nước. Tôi quan sát dưới ánh hỏa châu lập lòe khoảng cách phải chạy thực mạng hơn 100m hoàn toàn trống để đến mục tiêu phải chiếm, trong lúc hỏa lực địch vẫn nổ ran, kèm những ánh đạn lửa vẽ vằn vện trong đêm. Tôi lập cập châm thuốc Quân Tiếp Vụ nhãn nheo, nghĩ bụng:

- Chúng nó bắn thượng liên như mưa rào. Không biết ai trong số non 20 người của Trung Đội 1 vào nổi đến mục tiêu. Biết trước sẽ như vậy sẽ thành rất nhiều bia thịt sống, nhưng lệnh anh Phước đã ra thì phải thi hành.

Mới rít được vài hơi thuốc đã tắt ngóm vì ướt, tôi tiếc rẻ búng mẩu thuốc còn lại lên trên bờ ruộng cùng miệng truyền lệnh:

- Tất cả bò lên nằm sẵn sàng. Chúng ta có thẳng 2, thẳng 3 yểm trợ trên đầu.

Mọi người cúi khom sát bờ ruộng. Dường như ai cũng một chân co, một chân duỗi để lấy trớn sẵn sàng phóng thực mạng đến phía trước mặt. Vừa định báo lên Trung Úy Phước chúng tôi đã sẵn sàng thì cùng lúc trong máy nghe giọng anh nhào nhệt:

- Địch Thân 1 đây Phước Bình, hủy bỏ lệnh. Anh cho con cái bố trí tại chỗ giao cho thẳng Tám rồi tới chỗ tôi ngay. Tôi

bị rời.

Không biết nên mừng hay nên buồn, sắp xếp xong tôi quay lui về hướng sau, nơi có căn nhà tranh mà Ban Chỉ Huy Đại Đội đang ở đó. Anh Phước bị một viên thương liên phang trúng bắp chân, máu đang tuôn ướt đầm vải băng. Vừa thấy tôi, anh bậm môi nín đau:

- Anh Bảo trông coi đại đội nghe. Tôi sẽ cố trở ra sớm.

Tôi mới gặt đầu chưa kịp đáp thì Thiều Tá Bảo chống tay xem bản đồ trên chiếc bàn gỗ có ánh đèn dầu vụn nhỏ, quay đầu lại:

- Bảo! Mày cho các trung đội bắt tay phòng thủ, các bờ đai sát bờ ruộng. Đợi mai làm tiếp.

Tôi quay ra cùng lúc chiếc cáng khiêng anh Phước vừa khuất sau bóng đêm hướng sau. Quả nhiên anh đã ra sớm như anh nói, vì chỉ nửa tháng sau anh đã nắm lại đại đội trưởng, trong lúc vóc dáng gầy yếu với gương mặt xanh mướt.

Một ngày nghỉ ngơi nhân thể đợi tiếp tế. Hôm sau tiểu đoàn lại được trực thăng vận đến một vùng đồi núi trong địa bàn Tây Ninh. Đêm đầu tiên, Ban Chỉ Huy Tiểu Đoàn 9 đóng ngay đỉnh đồi, vây quanh là các đại đội tác chiến. Qua một đêm hoàn toàn yên tĩnh, sáng sớm hôm sau, Trung Úy Phước nhận lệnh đi lục soát về hướng Tây Bắc. Mục tiêu phải đến là một quả đồi rậm rạp sát vách tiểu đoàn đóng quân đêm qua. Thấy nhiệm vụ ngon ăn và lệnh sáng đi chiều về nên anh Phước cho lệnh tất cả để ba lô lại cho nhẹ.

Anh ra lệnh cho tôi dẫn Trung Đội 1 nhắm phương giác mở đường, phát cây phát bụi lấy lối đi và cứ thế tiến bước. Chỉ hơn một tiếng đồng hồ sau mũi đầu của trung đội của tôi đã đến gần chân đồi, cũng lúc mặt trời đang sắp lên giữa đỉnh đồi. Theo sau hai khinh binh đang tiến sâu thêm sát chân đồi, tôi phát hiện có quá nhiều mộ bia cũ mới. Dễ đến hàng ngàn mộ bia ghi chữ liệt sĩ của Việt Công chôn la liệt. Tôi báo cáo lên Trung Úy Phước thì anh cho lệnh bố trí tạm đợi anh đích

thân lên tận nơi.

Chỉ một thoáng, anh Phước đã đứng ngang tôi trên tuyến đầu và lẩm bẩm khi nhìn thấy quang cảnh:

-Trời! Mộ bia nhiều quá vậy, có khác chi cái nghĩa trang.

Quay sang tôi, anh dặn:

-Anh Bảo, anh có thấy một số bia nước sơn còn mới không? Vậy là chúng nó có thể còn quanh đâu đây. Bây giờ đại đội mình sẽ tiến thẳng lên đồi lục soát. Anh dẫn đầu cẩn thận nhé.

Tôi đáp dạ rồi kéo trung đội di chuyển, trong lúc các trung đội khác nối sau lưng trái phải. Tất cả lằm lũi leo đồi dưới con nắng, mắt nhìn thẳng hai bên tìm kiếm vết địch. Ngay giữa lúc mặt trời đang treo đỉnh đầu đỏ, từ một người lính chỉ đến Tiểu Đoàn Trưởng Nguyễn Thế Nhã, không một ai ngờ rằng chỉ lát nữa đây, khi trời hoàng hôn kéo đến nửa đêm, Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù sẽ bị địch pháo dập vùi, sẽ bị địch phản công và bị xé nát ra từng mảnh vụn với một quân số địch qua vũ khí chúng xử dụng để đến trên cấp trung đoàn. Mà ác thay cái ngọn đồi, tôi đang dẫn Trung Đội 1 tiến lên lục soát, chính là đầu cầu của đơn vị lớn của chúng. Nếu có tin tức tình báo chính xác, để dẫu gì Tiểu Đoàn Trưởng Nhã lại chỉ cho một đại đội của 93 đi lằm mò.

Nửa tiếng sau, Trung Úy Phước gọi máy cho lệnh bố trí tạm nghỉ lấy sức. Quanh tôi, ngoài những tiếng thở mệt của những người lính và tiếng gió trên cao thổi những ngọn cây vật qua vật lại, còn lại tất cả vắng lặng như một ngọn đồi hoang. Sau 15 phút nghỉ ngơi, mọi người lại theo lệnh kéo nhau lục tục di chuyển.

Vừa đến lưng chừng đỉnh, thôi thì cơ man nào đạn địch thẳng tay từ đỉnh phang xuống hướng tiến của Đại Đội 93. Tất cả cúi rạp xuống tìm hốc cây, mô đất ẩn nấp chống trả, trong súng đạn hai bên vang dậy trời đất.

Dứt pháo binh 105 yểm trợ, Trung Úy Phước cho lệnh tất cả xung phong. Tiếng hò hét xung phong hòa lẫn trong tiếng đạn vang rền rừng núi. Bên cạnh tôi, sau lưng tôi, những người lính Trung Đội 1 đang trúng đạn ngọt sớt, đang đổ vật xuống theo máu đã tuôn trào trước. Chỉ tiến được 15 m, Trung Úy Phước thấy không ổn lại cho lệnh bố trí chống trả không cho địch tràn xuống. Hai bên đã thật gần vì chúng tôi đã nghe tiếng léo nhéo của địch vọng xuống từ đỉnh đồi. Cùng lúc loa máy 25 của Ban Chỉ Huy Đại Đội, có tiếng Thiếu Tá Bảo gọi:

- Phước Thịnh! Đây Bắc Bình. Mày phải giữ chặt vị trí, tao đang dẫn thẳng 92 trên đường đến tiếp mày.

Trung Úy Phước đáp nhận, buông ống liên hợp và chụp máy nội bộ điều động đại đội trong âm thanh tiếng đạn và lựu đạn hai bên nổ rền núi đồi.

Đúng 3 giờ 30 phút, bóng khinh binh của Đại Đội 92, với cầu vai huy hiệu đại đội màu đỏ xuất hiện sau lưng, cùng lúc Trung Úy Nguyễn Tổng Hiến bước đến ngang tôi. Anh đưa tay vuốt mồ hôi trên mặt kèm cái hắt đầu hỏi:

- Ô kiến lửa phải không, Bảo?

Tôi đáp nhanh có dè dặt:

- Có thể, niên trưởng cẩn thận. Có tổ khinh binh của tôi ở trước mặt đó.

Anh bước đi kèm tiếng lọt sau lưng:

- Yên tâm, tao biết.

Cùng lúc đó, Thiếu Tá Bảo bước đến, cứ hai đại đội nhập một là có anh. Ngang tôi anh nhắc ông liên hợp nói với Trung Úy Hiến:

- Mày không cần gấp, dẫn con cái tiến chậm mà chắc.

Cùng giây phút đó, súng địch và súng ta lại vỡ toang rừng núi. Tôi kệ mẹ địch, tôi kệ mẹ cho chúng mày bắn, tôi khô cổ quá rồi. Suốt từ sáng tới giờ cái bi đông nước bên hông đã

nhẹ tênh và trong bụng đã thấy đói. Tưởng đi lục soát về ngay nên từ sáng chưa dần bụng hột com nào cả. Ngửa cổ nuốt nốt những giọt nước cuối cùng thì cùng lúc nghe tong trong đạn cối địch thả lọt nòng. Chớp mắt tiếng đạn xé gió chụp ngay sau lưng đại đội, nơi triền núi cây cối gãy kèm tung bụi đất lên cao. Tràng thứ hai cối thu ngắn, anh Phước hoảng hốt hỏi cả trung đội dàn hàng ngang cùng với Đại Đội 92 tấn lên cao sát địch để tránh pháo. Tiền sát viên gọi rồi rít, pháo 105 ly của Dù từ căn cứ lại nổ rền trên vùng đất địch. Hết tràng pháo, phi tuần Skyraider bốc tới đánh bom. Hai chiếc một động cơ lần lượt chúc đầu thả bom kéo theo từng tràng đại liên dăng đặc. Đây rồi, ở kiến lửa bắt đầu giở ngón. Địch bắt đầu giở bừa bới chĩa những làn đạn 12 ly 7 thẳng lên tàu. Qua vòng hai, hai chiếc máy bay không thể chúc đầu thấp như trước, bom cùng đạn chệch mục tiêu ít nhiều. Rồi chiếc đầu tiên trúng đạn lão đảo, khói trắng từ thân tàu tỏa ra theo tàu lao vút vào khoảng không. Tôi cầu mong người phi công bám dù nhảy kịp. Chỉ cầu mong như vậy vì tất cả đã vượt khỏi tầm nhìn.

Hai Đại Đội 92 và 93 dàn lưng bên nhau tấn lên mục tiêu lại giạt xuống, lại tấn lên, lại giạt xuống vì địch đã xử dụng đến 12 ly 7 phang thẳng vào hướng tấn công. Những cây phòng không này đang bắn trực xạ kèm B40 phụt liên tục đê bẹp âm thanh của XM16, của đại liên M60, cùng M79. Vũ khí bên ta lép hơn địch nhưng lòng quả cảm của anh em binh sĩ không hề suy suyển vì tất cả các cấp chỉ huy đang ở cùng tuyến đầu. Có tiếng Thiếu Tá Bảo nhắc Trung Úy Hiến:

- Mày gắng làm lẹ lên chứ, trời sắp tối rồi.

Giọng anh Hiến đáp trong hơi thở gấp:

- Tôi và con cái đang cố tiến, đích thân.

Đứng gần Thiếu Tá Bảo, tôi thấy anh chụp máy trả lời Thiếu Tá Nhã, đang thúc:

- Trình Sơn Thủy, thằng 2 và thằng 3 đang hết sức tiến vào mục tiêu, địch và hỏa lực mạnh lắm.

- Bắc Bình cứ lo việc ở đó. Tôi đang kéo tất cả đèn tiếp tay, chúng ta phải làm gấp không thôi trời tối rồi.

Nhưng chỉ nửa tiếng sau đã nghe có rất nhiều tiếng pháo của địch đập trên căn cứ đóng quân đêm qua của tiểu đoàn kèm âm thanh của đủ loại súng ta và địch nổ vang rền trên đường tiến đến chân đồi. Tôi đang hỏi hộp đợi chờ cái gì đang xảy ra thì tiếng máy liên lạc của các cấp chỉ huy đã giải đáp. Cánh quân của Tiểu Đoàn Trưởng trên đường tiếp viện đang bị địch tập trung vây cứng ngay giữa thung lũng không hề có một chướng ngại vật che chắn. Tôi đã nghe những tiếng hô xung phong trong tiếng kèn thúc quân của hai bên theo gió dội lên đồi. Về sau tôi nghe kể, bác sĩ Thiện, Đại Úy Y Sĩ Tiểu Đoàn, phải gom ba lô để che chắn phần nào cho Thiếu Tá Nhã đang phơi mình chỉ huy đơn vị giữa đồng không mông quạnh.

Và bóng đêm đổ nhanh về như đồng lỏa với địch, dưới ánh hỏa châu của C47 và của đạn chiếu sáng từ Pháo Đồi Dù bắn tới. Địch đang lấy thịt đè người, đã bắt đầu phản công từ đỉnh đánh thốc xuống đồi. Trong lập lờ của màn đêm và ánh hỏa châu, ta và địch trộn lẫn. Hai Đại Đội 92 và 93, theo lệnh của Thiếu Tá Bảo, bằng mọi cách rút xuống chân đồi để gom quân và để giải tỏa áp lực địch đang vây hãm cánh quân của Tiểu Đoàn Trưởng. Trung Úy Phước nói thẳng với tôi như gửi gắm:

- Tôi kéo đại đội xuống. Anh cố giữ trung đội chặt một thời gian để phía trước rút kịp. Sau đó anh kéo trung đội nối theo, và đừng quên khiêng theo mấy đứa bị thương, bị chết.

Trong tê dại của thần kinh, tôi chỉ còn biết gật đầu rồi cùng anh em Trung Đội 1 hướng súng về phía địch đang từ đỉnh đồi dồn xuống. Sau mười phút, tiếng Trung Úy Phước gọi tôi hầu như liên tục trong âm thanh dập dềnh bước chân và hơi thở:

- Địch Thân 1! Đây Phước Bình. Anh cố gắng tìm cách kéo xuống chân đồi.

Tôi bấm máy trả lời anh trong âm thanh tiếng đạn của Trung Đội 1 đang chống trả với hỏa lực địch bắn trên đầu:

- Phước Thịnh, tôi nhận. Khi nào rút được, tôi sẽ nổi đích thân.

Giọng anh Phước như gào, như rên rỉ trong máy:

- Anh phải ráng lên đừng để nó hốt hết. Tôi đang sắp tới chân đồi, sắp tới chỗ Sơn Thủy bị vây. Anh ráng dùm tôi, tôi chờ anh ở dưới này.

Bên trái, bên phải, và ngay sau lưng tôi hướng xuống triền đồi, tiếng M16 của quân ta nổ liên tục, xen lẫn tiếng AK của địch. Tôi dặn Trung Đội Phó Rịch và các tổ trưởng:

- Sau khi tôi dứt, tất cả đồng loạt tác xạ thật mạnh rồi kéo xuống. Tôi theo Hạ Sĩ Bính dẫn tổ khinh binh mở đường. Thượng Sĩ Rịch bọc hậu và đem theo anh em bị thương, bị chết. Tất cả nhớ đừng bắn làm quân bạn, nhất là anh em Đại Đội 82 đang thất lạc quanh đây.

Dưới chập chờn ánh hỏa châu, tôi thấy mọi người như bậm môi gật đầu kèm tiếng dạ. Vừa quay lui được chừng 20m, Hạ Sĩ Bính bóp một tràng M16, bóng hai tên địch đang tính bọc hậu đồ gập xuống, rồi Bính xông xáo dẫn đầu trong tiếng AK 47 của địch nổ vương vãi.

Rừng lúc tối mịt, lúc lu dưới ánh hỏa châu lúc tắt, lúc chập chờn. Trung Đội 1 xông xáo tìm đường về với đại đội trong tiếng gọi hỏi thúc của Trung Úy Phước. Bỗng có tiếng Thượng Sĩ Rịch, Trung Đội Phó vừa thay Trung Sĩ I Tám, rên rỉ trong máy:

- Địch thân ơi! Xác anh em nặng quá là sao khiêng nổi.

Tôi bỗng nổi cục:

- Anh làm sao thì làm, tôi còn lo mở đường. Chỉ đi theo mà không khiêng nổi đồng đội thì còn làm ăn cái gì được nữa.

- Nhưng nặng quá, đích thân. Tiếng Rịch vẫn kêu than.

Nói xong, tôi buông máy để dồn mắt căng về hướng trái, hướng phải và phía trước, để tai nghe động tĩnh quân bạn thất

lạc, hay địch rình mò; nhưng vẫn không quên đôi lúc ngoái nhìn về phía sau, đôi lúc nghe âm hưởng phía sau để nhắm chừng toán của Thượng Sĩ Rịch có bắt kịp không, và nhất là có kịp diu thương binh, cùng khiêng theo những tử thi ra không.

Thượng Sĩ Rịch, người lính Dù sống sót sau trận Điện Biên Phủ, dáng tâm thước đến độ gầy và có tuổi. Trong cơn bối rối, tôi trả lời áp đặt chứ thực tâm tôi biết chắc chả bao giờ Rịch có thể vứt bỏ đồng đội chạy lấy thân, dù có phải cùng nằm lại trên chiến trường này.

Rút quân trong cảnh trận chầu này thật không chút gì an toàn.

Phải hơn một tiếng đồng hồ vừa khiên xác, vừa diu thương binh, vừa giao tranh lẻ tẻ, và vừa gom quân bạn thất lạc, cuối cùng Trung Đội 1 cũng về đến đại đội, đang đóng vòng đai dưới chân đồi sau khi cánh quân của Tiểu Đoàn Trưởng được tiếp viện đã đẩy lui được địch. Lần đầu tiên dưới ánh hỏa châu vàng vọt, tôi thấy đôi mắt anh Phước như cười khi thấy tôi dẫn trung đội về đến. Bố trí quân xong, tôi chỉ kịp nằm vật xuống chân đồi thở dốc với miệng khô đắng và mơ đến những viên nước đá lạnh long lanh sáng như kim cương. Trong loáng thoáng âm vang, tôi mơ màng biết Đại Úy Khuyên, Sĩ Quan Ban Ba Tiểu Đoàn, đang gọi pháo bắn xuống vùng đất trũng, nơi còn vương đây đó vài gốc rạ, gốc rơm của mùa trước địch trồng lúa. Dứt pháo, các đại đội phân người đến moi nước trong đất. Tôi đang đổ hào quang trong đêm, tôi đang vật vờ giữa ảo giác sáng và tối, tôi như muốn thiếp đi trong âm thanh tiếng nổ và khói súng. Bỗng bên tai tôi có tiếng gọi:

- Trung Úy ơi! Trung Úy uống chút nước.

Tiếng gọi như réo mời. Quả nhiên bên tôi, Binh I Tuân đang quỳ sát đất, trên tay cầm chiếc mũ sắt óng ánh chút nước sền sệt đen sánh dưới ánh đèn pháo. Tôi kê miệng uống dài một ngụm. Dòng nước chảy đến đâu cảm giác khoan khoái

đến đó. Nhả miệng ra khỏi vành mũ sắt và phun đất dính trong miệng, tôi hỏi nhanh:

- Nước ở đâu ra vậy, Tuân? Mà anh em có cả không?

Tuân ngập ngừng:

- Em bới đất sinh chỗ Pháo Binh bắn bỏ vô áo vắt được một chút. Trung Úy Đại Đội Trưởng đã uống được một hớp và biểu em mang đến cho trung úy.

Ngày hôm sau, tiểu đoàn chia hai cánh lực soát trở lại nơi giao tranh và nơi đóng quân. Căn cứ đóng quân đã bị địch bắn tan nát. Nếu Thiếu Tá Nhã kéo quân đi tiếp ứng Thiếu Tá Bảo chậm giây lát chắc hẳn sự thiệt hại không lường vì những chiếc võng, những mái poncho còn bị xé tưa ra như từng sợi chỉ. Căn cứ đóng quân hai đêm trước hoàn toàn đổ nát. Nơi đỉnh đồi giao tranh hôm qua hiện ra những hầm hố, những công sự phòng thủ, ước tính địch trên cấp trung đoàn cùng vết tích của súng phòng không đặt rải rác. Địch đã lợi dụng địa hình, địa vật quen thuộc, với quân số cao di chuyển nhanh xé phân mảnh cánh quân của Tiểu Đoàn Trưởng Tiểu Đoàn 9 và thúc quân từ đỉnh đồi để chia cắt hai Đại Đội 92 và 93 trong chỉ vài tiếng đồng hồ, cộng với đồng lõa tranh tối tranh sáng của đất trời.

Thực sự Tiểu Đoàn 9 đã gom quân dường như đầy đủ. Với cấp tiểu đoàn không thể xem đó là một thiệt hại nặng, nhưng về đến hậu cứ... Suốt hai ngày, Đại Tá Nguyễn Khoa Nam, Lữ Đoàn Trưởng Lữ Đoàn 3, theo lệnh Thiếu Tướng Dư Quốc Đống, xuống kiểm điểm, mà thành phần tham dự là cấp trung đội trưởng trở lên. Ngoại trừ Thiếu Tá Nhã và Trung Úy Hiến không có mặt, tất cả được quyền phát biểu khi được hỏi tới. Có hai con dê bị té thàn để che đậy cái yếu kém của cấp cao hơn, để che đậy trách nhiệm liên đới, để che đậy cái non nớt của tin tình báo về địch: Thiếu Tá Nhã đổi về Tổng Tham Mưu với Đại Tá Đoàn Văn Nhu, Trung Úy Hiến phải về Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt.

Không có tiệc tiễn đưa, không có chia tay. Tất cả trước nay đang thực hiện như tay phải sờ được tay trái, bỗng dưng tách lìa, bỗng dưng bị rời đơn vị như bóng ma bước khỏi hiện thực.

Hết thật rồi những ngày ở hậu cứ chào cờ buổi sáng, người lính kèn vung chiếc kèn đồng thổi khúc quân hiệu đón tiểu đoàn trưởng vào doanh trại, khi tiểu đội đang bắt súng chào kính. Hết rồi Thiếu Tá Bảo cười cười dạo nào: “Tây mà lì!”

Và càng thật hết rồi buổi tối nào như mới xảy ra đây trong sân Đại Đội 92. Buổi họp mặt chung vui, với những gương mặt vừa hồn nhiên, vừa tinh nghịch của những người lính trẻ bủa vây quanh anh chị Hiến, người đại đội trưởng quả cảm và thật sự biết thương yêu thuộc cấp. Chiếc guitar ôm trong lòng, tay lướt dây đàn, anh cất giọng cùng lúc đôi mắt nhìn sâu xa tấp chân trời: Gió Theo Mây Ngàn Bay, Gởi Tiếng Tơ Lòng... Giờ đây, anh như gió bay theo mây ngàn. Nhưng ác thay, mây ngàn lại đưa anh về lại Trường Võ Bị Đà Lạt, nơi anh từng hào hứng bước ra cuối năm 65, để được về Tiểu Đoàn 9 Dù.

Bây giờ anh phải quay về trường Mẹ, cái nơi ngày nào không hề muốn đón nhận những đứa con bị bỏ hay phải bỏ vùng lửa đạn, vì trường Mẹ chỉ cười khi đứa con thuận về thăm.

Trích đăng trong Bút Ký Chiến Trường “Khoảng Tối Nhìn Lên” của tác giả Đào Đức Bảo.

Tản Mạn Cuối Tháng Ba

Như Hoa Áu Tím, K26/1

Tôi bỏ rơi góc nhỏ bàn viết này của tôi vì những góc nhỏ khác của đời sống. Chuyện gì tôi cũng thích cũng muốn ôm đồm, cũng muốn hoàn tất, cũng muốn chu toàn sợ không làm thì mất. Mất như tôi đã mất những yêu dấu của tôi đột ngột. Tôi mất Mẹ 1972 rồi mất Cha tháng 5, 1975 sau khi ông bị bắt đi và mất trong trại “cải tạo” sau đó vài tháng.

Đời sống của tôi bây giờ êm ả bình an như những thân cỏ. Tôi nhớ ngày còn bé dại, chưa đủ mười tuổi mùa nghỉ Hè, trước khi đi làm bố tôi hay ra đề tài cho các con ở nhà tập viết: “*Lớn lên con thích sẽ làm gì?*”

Tôi đã viết trả lời ông: “*Con thích được làm cỏ!*” và tôi vẽ căn nhà tranh có cửa sổ, có màn treo kéo sang hai bên. Ngoài khung cửa chập chùng núi có cây dừa cao, trước nhà có dòng sông lượn lờ và cỏ mọc khắp nơi. Tôi còn nhớ điều này mãi vì tôi được 0 điểm trong khi các em bé hơn tôi rắng viết vài câu lại được những điểm cao hơn! Bây giờ tôi hiểu rằng Ông muốn tôi phải viết một bài văn dài rành rọt nhiều câu, thay vì vẽ và trả lời cho xong để đi chơi banh đĩa.



Căn nhà tôi ở bây giờ có vài chi tiết giống như tôi đã vẽ ngày còn thơ dại ấy và tôi luôn cảm thấy tôi giống cỏ! Cỏ chan hòa xanh, cỏ bình an sống, dù có thể nào có ra sao. Tôi nghe một câu thơ không biết từ đâu:

“Xin làm cây cho chim đậu - Xin làm cỏ cho lá nằm.”

Buổi sáng trong lành của tôi luôn bắt đầu với tiếng chim ríu rít và hôm nay đã là ngày cuối tháng Ba trời vào Xuân, sau cơn bão giông bất chợt! Có điều gì đó trong tôi không bình an như trước nữa vì toàn thế giới đang dậy sóng COVID-19. Tôi đang tự nhốt mình trong nhà và không biết thời thế sẽ chuyển biến thế nào, sẽ ra sao giống như khoảng thời gian của tháng Ba 1975.

Cách nay vài mươi năm, tôi hay kể lể cho các con nghe những điều xảy ra vào tháng Ba mà tôi được chứng kiến mỗi ngày trên đài truyền hình số 9, chỉ phát hình vài tiếng ban đêm. Bố tôi lo lắng khi báo chí đăng tải tình hình chiến sự ngày một nóng bỏng, chuyện nên làm gì nếu chiến tranh xảy ra ngay tại Sài Gòn. Tôi vẫn thản nhiên không đọc tin chiến sự mà chỉ mở phần truyện dịch mỗi kỳ, hay thơ văn ra đọc. Tin biểu tình, tin gài bom tôi không cần biết. Chỉ đến khi họ hàng trong đoàn người bỏ chạy Cộng Sản từ miền Trung về được đến Sài Gòn, tôi mới có chút hoảng hốt đi mua đủ thứ như lời Bố tôi dặn dò. Rồi được đi tản tuần thứ Ba của tháng Tư năm 1975, nhưng gia đình tôi không đi.

Gia đình tôi ở lại để chứng kiến cảnh người như ong vỡ tổ khắp phố phường muốn bỏ chạy Cộng Sản mà không biết phải chạy đi đâu. Tôi nghe tiếng đạn pháo kích lần đầu tiên, thấy máy bay trực thăng bay đầy trời ngày 28 - 29 tháng 4. Tôi cũng hay kể những chuyện xảy ra sau ngày 30 tháng Tư, hay dặn dò ngay cả khó chịu khi thấy các con có vẻ như được hưởng thụ nhiều quá, chê bai món này ngon món kia dở quần áo này đẹp, quần áo kia xấu. Trong tôi những hình ảnh lê la tội nghiệp của những người hành khát, những khó khăn ngày

thiếu gạo, thiếu com, những lo lắng không đủ ăn cho một ngày chợ vắng không thể nào quên được. Cho đến một ngày, các con tôi nói thật:

- “Mẹ ơi, chuyện đó trong quá khứ rồi. Sao mẹ bắt con phải nhớ?”



Những ngày cuối tháng Tư 1975 tại Sài Gòn.

Tôi sưng sờ và chột hiểu, uốn các con bằng cách đặt những khó khăn nhọc nhằn cha mẹ đã gánh chịu xuống vai các con là không đúng, mà phải trang bị cho các con kiên thức căn bản về cuộc đời, thả các con vào xã hội, cho các con đụng chạm vào cuộc sống. Phải thấy phải nghe và tìm hiểu về nguồn về cội. Thời gian không gian sống đều có những đau khổ, dằn vặt hình thức khác nhau, nhưng cảm nhận lo toan sợ hãi giống nhau. Tôi thôi không đặt thêm lên vai các con tôi những đau đớn tôi đã trải qua. Thế hệ kế tiếp sẽ tìm hiểu để đọc những điều của bao nhiêu chứng nhân thừa ấy cố gắng lưu giữ lại về khoảng thời gian tôi đã sống.

Thế kỷ này con người khác xa với thế kỷ trước vì máy móc ảnh hưởng vào đời sống nhiều quá, khiến con tìm đường như cũng trở thành chiếc máy hoàn hảo. Theo dõi số liệu ngân

hàng chứng khoán lên xuống nhiều hơn cảm thông được nụ cười ngân lệ đến từ người chung quanh. Vài tuần nay thế giới chói với, cuối tháng Ba đầu tháng Tư trong tôi lẫn lộn 1975 – 2020. 45 năm trôi đi mà ký ức còn nguyên để so sánh chuyện xưa chuyện nay, để thấy các con đang lo cho các cháu, để thấy mình bản khoán không biết phải làm gì giữ khoảng cách an toàn trong nỗi nhớ muốn ghé thăm.

Các con tôi bây giờ có gia đình riêng. Con bão lần này to tát quá, con người phải tự cách ly nhau tránh xa nhau, trái tim bỗng đập nhịp chậm hơn muốn đến gần nhau hơn. Biết rằng những con số chỉ là ảo vọng, hơi ẩm vòng tay thật sự nuôi sống niềm tin chia sẻ khó khăn thành chất keo gắn bó.

Tôi khuyên các con nhớ giữ trong ký ức những điều nhân bản đang xảy ra người cứu giúp người. Đừng ghi lại những nghi kỵ, xấu xa, hằn thù chia cách thấp cao, để mai sau kể lại cho các cháu của tôi nghe. Sợi dây liên kết nhân loại không khởi đi từ nghi kỵ, nó phải bắt đầu từ những cảm thông.

Tháng Ba 2020





Tháng Tư

Huỳnh Hữu Chí, K29

Tháng Tư, vôi vàng chưa,
Dưới trăng, hoa tàn úa.
Đời lạnh lạnh sang mùa,
Sương đục, mù trí nhớ.

*Người khi nhớ, khi quên,
Rượu còn không, không uống.
Đồng đội ai thét lên,
Tháng Tư trời ngã xuống.*

Đời luân lạc, phiêu linh,
Trông vời bên kia biển,
Thương một thuở thanh bình,
Tiếc ngàn ngày chinh chiến.

*Ôi, ánh mắt oán hờn,
Lòng người không tin nữa.
Ôi, kẻ ác vô hồn,
Ôm đao cười sặc sụa.*

Lâm Viên trời thanh tân,
Nhớ ai thề sông núi.
Đời chiến bại một lần,
Lẽ nào như cát bụi.

*Trôi theo cuộc hý trường,
Đêm chấp chùng, khắc khoải.
Tháng Tư đau đau buồn
Trong một ngày nắng mới.*